Trường Đại học Sài Gòn Khoa Công Nghệ Thông Tin

Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày	th	láng	năı	m 20)23
+ 1000				'	

BIÊN BẢN ĐÁNH GIÁ ĐỔ ÁN GIỮA KỲ

Học phần: Hệ thống thông tin doanh nghiệp Mã HP: 841065

	ĐIỂM SỐ	ÐIỀM	I CHỮ	GV CHÂ	M
1	Nhóm:				
-	Ten de tan			••••••	••••••
				•••••••	
Thànhy	viênnhóm:		<u></u>		
STT	MSSV	Họ tên	Khối lượng công việc (%)	Điểm	Ký tên
1					
2					
3					
	1				l

Yêucầu:

4

Nhóm tối đa 4-5 sinh viên, tìm hiểu và xây dựng HTTT cho một doanh nghiệp thương mại. (Thiết kế một phần nhỏ của HTTT: viết phần mềm hoặc website bán hàng: admin, quản lý kho, người bán hàng)

Cụ thể:

STT	Yêu cầu	ÐIĒM	ÐĐ
	- Báo cáo đồ án (in):		
	+ Bảng kế hoạch làm việc của các SV trong nhóm, tự đánh giá điểm của		
	từng thành viên		
	+ Có đầy đủ các phần trong yêu cầu của đồ án (giới thiệu, khảo sát, phân		
	tích)		
	+ Văn bản phải được định dạng và trình bày theo tiêu chuẩn		
	+ Có hướng dẫn cài đặt và sử dụng phần mềm		
	- File (nộp qua email)		
	+ Tập tin readme.txt chứa thông tin của nhóm		
	+ Source code		
	+ Báo cáo		
	+ Script SQL		
	- Chuẩn bị dữ liệu demo:		
	+ Chuẩn bị đầy đủ dữ liệu trong các bảng biểu của CSDL		
	+ Đã có tạo ra được các tài khoản để test		
	+ Đã tạo ra được 1 vài giao dịch, côngviệc		
I	Phần trình bày báo cáo		
1.	Phần chung:	Tối đa	
	 (5đ) Giới thiệu về DN: Giới thiệu chung về doanh nghiệp, các hoạt động và mô hình, nhân sự của doanh nghiệp. 	10đ	
	2. Khảo sát HTTT của doanh nghiệp: (5đ)		
	- Đưa ra bảng câu hỏi điều tra, khảo sát về HTTT của Doanh nghiệp. Bảng		
	khảo sát phải bám sát về HTTT, có ít nhất 15 câu hỏi.		
	- Lập tổng kết các kết quả và đưa ra kết luận cho HTTT		
2.	Phân tích HTTT của DN:	Tối đa	
	- (2đ) Có bài toán mô tả chi tiết và đầy đủ cho các hoạt động của HTTT	10đ	
	DN		
	- Vẽ đầy đủ các sơ đồ:		

	+ (2đ) sơ đồ chức năng,		
	+ (2đ) sơ đồ ngữ cảnh,		
	+(2đ) luồng DL mức đỉnh		
	+(2đ) Luồng DL mức dưới đỉnh của hệ thống		
3.	Thiết kế HTTT: trong hệ thống để xây dựng phần mềm.	Tối đa	
	a. Thiết kế CSDL (5đ):	10đ	
	+ Lược đồ CSDL được thiết kế dựa vào các kho dữ liệu đã phân		
	tích ở trên		
	+ Bảng mô tả các bảng và các thuộc tính của bảng.		
	b. Thiết kế giao diện:		
	+ (5đ) Đưa ra hình ảnh, giới thiệu chi tiết các chức năng và hoạt		
	động của phần mềm.		
4. 2	Cài đặt và bảo trì HTTT, hướng dẫn sử dụng hệ thống	5	
	- Phương án cài đặt cho hệ thống vừa được thiết kế xây dựng và phương		
	án chuyển đổi từ hệ thống cũ sang hệ thống mới (nếu có).		
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng		
5.	Tổng kết và hướng phát triển hệ thống:	5	
	- Đưa ra những gì đã làm được, ưu nhược điểm của HTTT vừa được xây		
	dựng Uyếng nhất triển cho hệ thếng trong tryong lại		
	- Hướng phát triển cho hệ thống trong tương lai		
	TỔNG CỘNG I	40đ	
II	Xây dựng phần mềm	60 điểm	
1.	Thiết kế CSDL	Tối đa	
	+ CSDL được thiết kế với đầy đủ các bảng, và được viết bằng câu lệnh SQL.	10đ	
	CSDL được sử dụng trong chương trình ứng dụng phải dùng Stored procedure,		
	trigger. (5đ)		
	+ Phải có phương án để sao lưu và phục hồi CSDL trong báo cáo(5đ)		
2.	Giao diện ADMIN:	10đ	

 Giao diện của Admin server phải tách biệt với giao diện của người quản lý kho và người bán hàng Admin có thể xem, tìm kiếm, tìm kiếm nâng cao, và sắp xếp, lọc các sản 		
i - Admin co ine xem, iim kiem, iim kiem nang cao. Va san xen, loc cac san l		
phẩm, nhà cung cấp		
- Admin quản lý user: (như thế nào??? thêm xóa sửa phân quyền)		
- Admin có thể tạo và xem các báo cáo theo thời gian		
3. Trang chủ bán hàng/mua hàng	Tối đa	
+ Giao diện (1đ):	20đ	
- thống nhất, hợp lý, màu sắc hài hòa dễ nhìn		
- Phải có giao diện đăng nhập, đăng ký, tìm kiếm,tìm kiếm nâng cao. Có sắp		
xếp, lọc các bảng biểu. (0.5đ)		
- Có menu phân loại các tin tức		
+ Sản phẩm (1đ):		
- phải có giá cả, số lượng tồn, thông tin chi tiết về sản phẩm (0.5đ)		
- Khi user bán hàng, số lượng tồn phải giảm. Khi chưa xuất hóa đơn User bán		
hàng có thể hủy sản phẩm, lúc này số lượng tồn phải được cộng lên lại, tùy vào		
số lượng hủy. (0.5đ)		
- Khi sản phẩm hết hàng, tạo được báo cáo cho kho hàng để nhập thêm sản		
phẩm.		
+ Đơn hàng, hóa đơn (1đ):		
- Lưu trữ và in ra hóa đơn khi kết thúc bán hàng		
- Trong đơn hàng có thông tin khách hàng và thông tin người bán hàng. Có		
thể Lưu trữ và tìm kiếm thông tin khách hàng		
- Xem được lịch sử giao dịch và các đơn hàng trong các thời điểm tùy chọn		
- Xem được thống kê doanh thu bán hàng của user.		
+ Báo cáo		
- Báo cáo doanh thu tháng		
- Báo cáo số đơn, đặt hàng, đã xử lý, chưa xử lý		
4. Trang chủ quản lý kho	Tối đa	
+ Giao diện (1đ):	20đ	
- thống nhất, hợp lý, màu sắc hài hòa dễ nhìn		

ĐIỂM ĐỔ ÁN = (TCI + TCII)	<u> </u>	+
TỔNG CỘNG II	5đ	
- Báo cáo chi phí nhập xuất, tồn kho		
- Báo cáo tình hình nhập xuất, tồn kho		
+ Báo cáo		
- Xem được lịch sử nhập xuất kho		
- Tìm kiếm thông tin nhà cung cấp		
- Lưu trữ và in ra phiếu nhập/ xuất kho		
+ Lập phiếu nhập/xuất kho (1đ):		
- Xuất kho/nhập kho sẽ thay đổi số lượng tồn		
- phải có giá cả, số lượng tồn, thông tin chi tiết về sản phẩm (0.5đ)		
+ Sản phẩm (1đ):		
- Có menu phân loại chức năng nhập/ xuất kho		
xếp, lọc các bảng biểu. (0.5đ)		
- Phải có giao diện đăng nhập, đăng ký, tìm kiếm,tìm kiếm nâng cao. Có sắp		